Chi tiết mã HS 7606.11

Mã HS	7606.11
Mô tả hàng hóa	Nhôm ở dạng tấm, lá và dải, chiều dày trên 0,2 mm / - Hình chữ nhật (kể cả hình vuông): / - - Bằng nhôm, không hợp kim:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	30/10/2026 18:49:24
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://vietnamtariff.com/hs-code/760611/

2 dòng thuế thuộc 7606.11

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
7606.11.10	Nhôm ở dạng tấm, lá và dải, chiều dày trên 0,2 mm / - Hình chữ nhật (kể cả hình vuông): / - - Bằng nhôm, không hợp kim: / - - - Được dát phẳng hoặc tạo hình bằng phương pháp cán hoặc ép, nhưng chưa xử lý bề mặt	kg	5%	0%	10 / 8 (nhiều mức)
7606.11.90	Nhôm ở dạng tấm, lá và dải, chiều dày trên 0,2 mm / - Hình chữ nhật (kể cả hình vuông): / - - Bằng nhôm, không hợp kim: / - - - Loại khác	kg	5%	0%	10 / 8 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.